

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 500/2024/DS-PT
Ngày: 18 -12 - 2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hùng Quang.

Các Thẩm phán: Bà Bùi Thị Phương Loan.

Bà Châu Minh Hoàng

- **Thư ký phiên tòa:** ông Nguyễn Trọng Bằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 391/2024/TLPT-DS ngày 10 tháng 10 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 258/2024/DS-ST ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 328/2024/QĐ-PT ngày 04 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị B; Sinh năm: 1953; Địa chỉ: Ấp H, xã T, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. (Có mặt)

- **Bị đơn:** 1. Ông Đặng Văn H; Sinh năm: 1954; (Có mặt)

2. Bà Lâm Thị D, sinh năm 1957; (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp H, xã A, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông H, bà D: Bà Trần Kim X – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh C. (Có mặt)

- **Người kháng cáo:** Bà Nguyễn Thị B là nguyên đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị B trình bày: Vào ngày 02/5/2015 bà có cho vợ chồng ông Đặng Văn H và bà Lâm Thị D mượn số tiền 12.500.000đ, ông H, bà D cam kết đến tết tức ngày 08/02/2016 sẽ trả lại số tiền mượn trên. Nhưng đến nay đã hết thời gian như đã cam kết mà ông H, bà D vẫn chưa trả. Nay yêu cầu ông H và bà D có nghĩa vụ trả số tiền 23.125.000đ, trong đó vốn 12.500.000đ và tiền lãi 10.625.000đ (tính từ ngày 09/02/2016 đến ngày xét xử với mức lãi suất 10%/năm).

** Bị đơn ông Đặng Văn H trình bày:* Vào ngày 15/4/2015 tôi có vay tiền của bà Nguyễn Thị B số tiền 20.000.000đ với lãi suất 5%/tháng. Đến ngày 01/5/2017 tôi và vợ tôi lên nhà bà B trả số tiền 32.000.000đ trả hai lần nhưng không có làm biên nhận, trong đó vốn là 20.000.000đ và lãi là 24.500.000đ, còn nợ lại 12.500.000đ tiền lãi. Đến khoảng tháng 10/2018 tôi và vợ có lên nhà gặp bà B với ý định trả số tiền 12.500.000đ nhưng bà B không đồng ý thừa nhận số tiền này là tiền lãi và buộc tôi phải ký vào biên nhận nợ số tiền 12.500.000đ. Số tiền 12.500.000đ là tiền lãi còn thiếu của số tiền vay 20.000.000đ vào ngày 15/4/2015. Do tôi đã trả lãi nhiều cho bà B nên tôi yêu cầu Tòa án điều chỉnh lãi theo quy định nhà nước, nếu còn thiếu tôi đồng ý trả tiếp. Tại phiên tòa, ông H thống nhất trả số tiền 12.500.000đ đồng theo “Giấy mượn tiền” và yêu cầu Tòa án áp dụng thời hiệu.

** Bị đơn bà Lâm Thị D trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và bổ sung tại phiên tòa:* Tôi là vợ ông H, do khi đi thì tôi đi theo ông H nên bà B yêu cầu ký tên, chứ khoản vay tôi hoàn toàn không biết. Tại phiên tòa bà D thống nhất với ý kiến ông H, cùng ông H trả cho nguyên đơn số tiền 12.500.000đ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông H trình bày: Thống nhất với nguyên đơn đối với số tiền 12.500.000đ đồng như biên nhận. Theo nội dung “Giấy mượn tiền” ngày 02/5/2015 thể hiện mượn số tiền 12.500.000đ, không có lãi và kỳ hạn theo hai bên xác định là Tết năm 2016 (tức ngày 08/02/2016). Theo quy định tại Điều 429 Bộ luật Dân sự thì thời hiệu khởi kiện hợp đồng vay đã hết. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu tính lãi của nguyên đơn.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 258/2024/DS-ST ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau quyết định:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị B.

Buộc ông Đặng Văn H và bà Lâm Thị D có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Nguyễn Thị B số tiền 12.500.000 đồng.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị B về việc yêu cầu ông Đặng Văn H và bà Lâm Thị D thanh toán lãi số tiền 10.625.000 đồng.

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Nguyên đơn và bị đơn được miễn toàn bộ án phí.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 10/9/2024 bà Nguyễn Thị B kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm buộc ông H, bà D trả thêm khoản tiền lãi.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn giữ nguyên kháng cáo; Bị đơn yêu cầu cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm; Người bảo vệ quyền lợi cho bị đơn yêu cầu giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 258/2024/DS-ST ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét kháng cáo của bà Nguyễn Thị B còn trong hạn luật định.

[2] Tại phiên tòa bị đơn có yêu cầu áp dụng thời hiệu, xét thấy tại “Giấy mượn tiền” các đương sự xác định ngày 02/5/2015, không có thỏa thuận lãi nhưng có thời hạn đến “Tết”, tại phiên tòa nguyên đơn và bị đơn đều xác định thời hạn là Tết âm lịch năm 2016 (tức ngày 08/02/2016 dương lịch). Như vậy, đến hạn trả là ngày 08/02/2016 nhưng bị đơn không thanh toán là quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn bị xâm phạm, theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Dân sự, thời hiệu khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp hợp đồng là 03 năm, kể từ ngày người có quyền yêu cầu biết hoặc phải biết quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm. Tuy nhiên, đến ngày 10/4/2024 nguyên đơn mới nộp đơn khởi kiện là đã hết thời hiệu khởi kiện và tại phiên tòa, bị đơn có yêu cầu áp dụng thời hiệu.

Do đương sự có yêu cầu áp dụng thời hiệu trước khi Tòa án cấp sơ thẩm ra bản án quyết định và thời hiệu khởi kiện đối với hợp đồng đã hết nên, căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án đình chỉ đối với yêu cầu tính lãi.

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán gồm tiền nợ gốc và lãi. Do thời hiệu khởi kiện đối với lãi theo hợp đồng vay đã hết. Hội đồng xét xử xác định lại quan hệ tranh chấp là đòi lại tài sản. Đối với yêu cầu đòi lại số tiền nợ gốc, theo quy định khoản 2 Điều 155 Bộ luật Dân sự thì không áp dụng thời hiệu khởi kiện.

[3] Mặc dù trong quá trình thụ lý, nguyên đơn và bị đơn trình bày không thống nhất với nhau về khoản vay và tính lãi, nguyên đơn trình bày số tiền 12.500.000 đồng là tiền mượn, bị đơn trình bày là tiền lãi nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh. Tại phiên tòa nguyên đơn và bị đơn đều thống nhất theo nội dung “Giấy mượn tiền” các đương sự xác định là ngày 02/5/2015 thể hiện: Ông H có mượn bà B số tiền 12.500.000 đồng và hẹn đến Tết (tức ngày 08/02/2016) sẽ hoàn lại, do ông H không chứng minh được việc trả tiền và tại phiên tòa bị đơn thống nhất thừa nhận còn nợ số tiền 12.500.000 đồng. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn trả số tiền nợ gốc là có cơ sở nên được chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm thanh toán, nguyên đơn yêu cầu ông H và bà D cùng có trách nhiệm thanh toán, bà D trình bày do đi theo chứ không biết khoản vay. Xét thấy tại “Giấy mượn tiền” có bà D ký tên người mượn tiền, bà D và ông H là vợ chồng. Do đó, yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp nên được chấp nhận.

Tại phiên tòa người kháng cáo không đưa ra được chứng cứ nào mới để chứng minh cho việc kháng cáo.

Ý kiến đại diện Viện kiểm sát không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn. Đề nghị hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm. Xét đề nghị này là phù hợp với các phân tích trên.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm, phúc thẩm: Nguyên đơn và bị đơn là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn nên không phải nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị B.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 258/2024/DS-ST ngày 27/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị B.

Buộc ông Đặng Văn H và bà Lâm Thị D có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Nguyễn Thị B số tiền 12.500.000 đồng.

Kể từ ngày bà B có đơn yêu cầu thi hành án, ông H và bà D không tự nguyện thi hành xong, thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị B về việc yêu cầu ông Đặng Văn H và bà Lâm Thị D thanh toán lãi số tiền 10.625.000 đồng.

3. Án phí dân sự sơ thẩm, phúc thẩm: Nguyên đơn và bị đơn là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn nên không phải nộp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Dương Hùng Quang

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Cẩm Đào

Châu Minh Hoàng

Dương Hùng Q